



ISSN: 1859-3100

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH
TẠP CHÍ KHOA HỌC

KHOA HỌC GIÁO DỤC
Tập 15, Số 1 (2018): 162-172

Email: tapchikhoahoc@hcmue.edu.vn; Website: <http://tckh.hcmue.edu.vn>

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION
JOURNAL OF SCIENCE

EDUCATION SCIENCE
Vol. 15, No. 1 (2018): 162-172

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO DỰ ÁN ĐỐI VỚI MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN KHỐI 11 TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC THỰC HÀNH – ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Phạm Mạnh Thắng**

*Khoa Giáo dục Chính trị - Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
Ngày nhận bài: 14-10-2016; ngày nhận bài sửa: 30-10-2016; ngày duyệt đăng: 22-01-2018*

TÓM TẮT

Bài báo trình bày một số kết quả bước đầu đạt được khi vận dụng dạy học theo dự án (DHTDA) đối với môn Giáo dục Công dân (GDCC) khối 11 tại trường Trung học Thực hành (THTH)- Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSP TPHCM); từ đó, đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả DHTDA với bộ môn GDCC tại trường.

Từ khóa: dạy học theo dự án, giáo dục công dân, phương pháp dạy học.

ABSTRACT

The application of project-based learning in teaching strategies for Civic Education in 11th grade at Practical high school –University of Education, HCMC

This article presents several initial achieved results during the time of conducting experiment about project-based learning teaching strategies for civic education in 11th grade – Pedagogy of University, HCMC. Based on this, researcher proposes requests to improve the learning and teaching effective according to project-based learning teaching strategies for civic education in this school.

Keywords: project-based learning teaching, Civic Education, teaching method.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết 29 Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với đất nước và đặt ra những nhiệm vụ cần phải giải quyết về giáo dục và đào tạo. Một trong những nhiệm vụ đặt ra là đổi mới phương pháp giảng dạy các bộ môn trong chương trình phổ thông, chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chỗ trang bị kiến thức sang phát triển năng lực và phẩm chất, phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học với phương châm “giảng ít, hiểu nhiều”.

Trường Trung học Thực hành - Đại học Sư phạm TPHCM là một trong những trường trung học phổ thông được Bộ Giáo dục và Đào tạo chọn thí điểm cho chương trình thử nghiệm cấu trúc chương trình sách giáo khoa (SGK) hiện hành và đổi mới phương

* Email: thangpm@hcmup.edu.vn

pháp dạy học hiện đại thay cho cách dạy học truyền thống ở các bộ môn, trong đó có môn GDCD.

Trong xu hướng dạy học hiện đại, việc đưa vào áp dụng phương pháp DHTDA là một yêu cầu cần thiết nhằm khắc phục lối truyền thụ máy móc, một chiều và phát huy mặt tích cực của học sinh (HS). Qua thực tiễn 5 năm gần đây (2012-2017), tổ bộ môn GDCD đã áp dụng các phương pháp giảng dạy, nhưng riêng phương pháp DHTDA chưa được áp dụng.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Cơ sở lý luận chung về phương pháp dạy học theo dự án

2.1.1. Khái niệm dạy học theo dự án

Có rất nhiều những khái niệm “dạy học theo dự án”, như:

Theo Nguyễn Thị Diệu Thảo (2009), DHTDA là “một hình thức tổ chức dạy học, trong đó người học dưới sự chỉ đạo của giáo viên (GV) thực hiện một nhiệm vụ học tập mang tính phức hợp với hình thức làm việc nhóm là chủ yếu. Nhiệm vụ này được thực hiện với tính tự lực cao trong quá trình học tập, tạo ra những sản phẩm có thể trình bày, giới thiệu” (tr.23).

Tác giả Trịnh Văn Biều, Phan Đồng Châu Thủy, Trịnh Lê Hồng Phương (2011) thì coi DHTDA “là một hình thức dạy học hay phương pháp dạy học phức hợp trong đó dưới sự hướng dẫn của GV, người học tiếp thu kiến thức và hình thành kỹ năng thông qua việc giải quyết một bài tập tình huống có thật trong cuộc sống, theo sát chương trình học, có sự kết hợp giữa lý luận và thực hành và tạo ra sản phẩm cụ thể” (tr.3).

Theo chúng tôi: *DHTDA là một phương pháp dạy học, trong đó HS dưới sự hướng dẫn của GV sẽ tự lực giải quyết một bài tập tình huống có thật trong đời sống, theo sát chương trình học, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, với hình thức làm việc chủ yếu là theo nhóm, có tạo ra các sản phẩm cụ thể để giới thiệu, trình bày.*

2.1.2. Đặc điểm DHTDA

DHTDA có những đặc điểm như có tính định hướng thực tiễn, định hướng đến hứng thú người học, định hướng hành động, định hướng sản phẩm và đòi hỏi tính tự lực cao của người học, sự cộng tác làm việc để giải quyết nội dung mang tính phức hợp.

2.1.3. Các bước thực hiện DHTDA

Trong DHTDA, trên thế giới có khá nhiều quan điểm khác nhau về phân chia các giai đoạn trong tiến trình dạy học. Về cơ bản, có các bước sau:

Bước 1. Chọn chủ đề cho dự án

GV lựa chọn trong chương trình tìm ra những nội dung có gắn với thực tiễn để triển khai dự án; từ đó, phân chia HS thành các nhóm nhỏ, hướng dẫn HS lựa chọn đề tài. Chủ đề của dự án phải là những vấn đề liên quan đến nội dung học tập, gắn với thực tiễn mà HS quan tâm.

Bước 2. Xây dựng đề cương

GV hướng dẫn HS lập kế hoạch xác định mục tiêu, những việc cần làm, phương pháp thực hiện, thời gian dự kiến, kinh phí...

Bước 3. Thực hiện dự án

Nhóm HS dưới sự hướng dẫn của GV sẽ tập trung vào thực hiện nhiệm vụ được giao như thu thập thông tin, xử lý thông tin, tập hợp dữ liệu để đảm bảo tiến độ và hướng đi của dự án.

Bước 4. Thu thập kết quả và trình bày dự án

Tổng hợp tất cả các kết quả đã phân tích thành sản phẩm cuối cùng và trình bày dưới dạng khác nhau như bài trình chiếu đa phương tiện, tranh ảnh, thiết kế website, tờ rơi, poster... Những sản phẩm đó sẽ được nhóm HS báo cáo trước lớp, trước trường...

Bước 5. Đánh giá dự án, rút kinh nghiệm

Sau khi trình bày báo cáo, các nhóm HS sẽ đánh giá lẫn nhau, bản thân thành viên trong nhóm HS đánh giá, GV đánh giá và rút ra những kinh nghiệm cho lần thực hiện các dự án sau.

2.1.4. Vai trò của người GV và HS trong DHTDA**• Đối với GV**

Trong suốt quá trình dạy học dự án, GV có vai trò định hướng, tổ chức, giám sát, giúp đỡ HS thực hiện dự án và phát triển năng lực của HS. GV tạo điều kiện cho HS chủ động đề xuất đề tài, chủ đề dự án và xác định mục tiêu, nhiệm vụ và xây dựng thực hiện dự án.

• Đối với HS

HS là trung tâm của hoạt động dạy và học, đóng vai là những người thuộc các lĩnh vực khác nhau có nhiệm vụ hoàn thành những mục tiêu đề ra. HS sẽ được giao những nhiệm vụ cụ thể và hoàn thành nhiệm vụ đó. Qua quá trình thực hiện dự án, HS sẽ rèn luyện những kỹ năng sống như giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng tổ chức và kỹ năng thuyết trình...

2.2. Một số kết quả bước đầu đạt được khi tiến hành vận dụng DHTDA đối với môn GDCD ở Trường THPT - ĐHSP TPHCM**2.2.1. Các bước tiến hành**

Vận dụng các lý luận về các bước DHTDA, các bước được tiến hành thực hiện đối với môn GDCD như sau:

Bước 1. Chọn chủ đề cho dự án môn GDCD và chia nhóm

Đây là một giai đoạn quan trọng và khó khăn trong quá trình thực hiện DHTDA.

Đầu tiên, GV sẽ tiến hành chọn bài học có khả năng thực hiện dự án. Dựa trên nội dung của các bài học môn GDCD, chúng tôi tiến hành lựa chọn các bài để tiến hành thử nghiệm hình thức DHTDA dựa vào các tiêu chí sau:

- Bài học gần gũi, có tính thực tiễn cao;

- Bài học phù hợp với năng lực của HS Trường THPT;
- Nội dung bài học có thể sử dụng kiến thức tích hợp liên môn;
- Bài học có thể ứng dụng vào địa điểm cụ thể tại TPHCM.

Tiếp theo, GV sẽ gợi ý một số vấn đề của bài học liên quan đến thực tiễn và kích thích sự tò mò của học trò. Sau đó, GV và nhóm HS sẽ cùng nhau thảo luận vấn đề và lựa chọn ý tưởng có liên quan đến nội dung của bài học. Một ý tưởng tốt sẽ dẫn đến một dự án tốt. GV cũng cần xây dựng bộ câu hỏi định hướng để thu hút HS bao gồm các câu hỏi khái quát, câu hỏi bài học và câu hỏi nội dung.

Từ những tiêu chí đó, chúng tôi lựa chọn một số bài sau để tiến hành DHTDA và gợi ý một số dự án sau:

+ Bài 4: Cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa

Dự án 1: Cạnh tranh giữa công ti Coca Cola và Pepsico trên thị trường. Những tích cực và hạn chế

Dự án 2: Phát triển thương hiệu giáo dục Trường THPT trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

+ Bài 12: Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường

Dự án 1: Ô nhiễm môi trường ở kênh Đồi - bến Phú Định quận 8. Thực trạng và giải pháp.

Dự án 2: Ảnh hưởng của ô nhiễm không khí ở nhà máy Đa Phước đối với người dân khu Nam Sài Gòn.

+ Bài 13: Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa (Lựa chọn nội dung phần chính sách giáo dục và đào tạo, văn hóa)

Dự án 1: Dạy và học môn GD&CD ở Trường THPT dưới góc nhìn của HS.

Dự án 2: Bảo tồn bản sắc văn hóa người Hoa tại TPHCM hiện nay.

GV chia lớp thành 4 nhóm (mỗi nhóm khoảng 5-7 HS), căn cứ vào những thế mạnh của từng HS để cùng nhóm phân việc cho hợp lí.

Bước 2. Xây dựng đề cương dự án

GV hướng dẫn HS xác định mục tiêu, nhiệm vụ, cách thức tiến hành, kế hoạch thực hiện, những công việc cần làm, nguồn kinh phí thực hiện... Đây là công việc hết sức quan trọng vì nó mang tính định hướng hành động cho toàn bộ quá trình thực hiện, kết quả thu thập và đánh giá dự án. Ngoài ra, GV cũng cần chuẩn bị cho HS những tài liệu cần thiết để hỗ trợ trong quá trình thực hiện dự án như các tài liệu kĩ thuật số, tài liệu giấy, các nguồn tài liệu tham khảo...

Bước 3. Thực hiện dự án

Đối với GV: Thực hiện theo dõi quá trình thực hiện của HS như tìm kiếm thông tin, phân tích những thông tin đúng và giải quyết những câu hỏi mà HS gặp phải trong quá trình thực hiện, hỗ trợ những kiến thức có liên quan tới đề tài.

Đối với HS: Các nhóm phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên và các thành viên thực hiện kế hoạch đã đề ra. HS sẽ tiến hành thu thập, xử lý thông tin từ các nguồn khác nhau rồi tổng hợp, tích lũy kiến thức.

Bước 4. Thu thập kết quả và trình bày dự án

Đây chính là giai đoạn các nhóm HS đã hoàn thành dự án của mình và có thể đem ra sử dụng. Kết quả thực hiện dự án có thể viết dưới dạng ấn phẩm (bản tin, báo, áp phích, thu hoạch, báo cáo...) và có thể được trình bày trên powerpoint, thiết kế trang website... Các nhóm HS cần được tạo điều kiện để trình bày kết quả cùng với kiến thức mới mà họ đã tích lũy thông qua dự án. Sản phẩm của dự án có thể được trình bày giữa các nhóm trong lớp, GV hướng dẫn, GV trong tổ bộ môn và ban giám hiệu.

Bước 5. Đánh giá dự án, rút kinh nghiệm

GV và HS đánh giá quá trình thực hiện và kết quả cũng như kinh nghiệm được rút ra cho việc thực hiện các dự án tiếp theo. Việc đánh giá có thể gồm đánh giá của GV, các sản phẩm của dự án, bài kiểm tra...

Đối với GV, cần tổ chức cho HS trình bày kết quả và tổ chức cho các nhóm trao đổi ý kiến, đặt các câu hỏi yêu cầu nhóm dự án giải trình, góp ý cho nhóm thực hiện hoàn thiện dự án cho HS.

Đối với HS, cần phải bảo vệ có sức thuyết phục dự án của mình, giải trình lí do lựa chọn dự án, tính khả thi và khả năng áp dụng vào cuộc sống của dự án.

2.2.2. Ví dụ minh họa

Sau đây sẽ là một trong số rất nhiều những ví dụ về DHTDA

Dự án: “Bảo tồn bản sắc văn hóa người Hoa tại TPHCM hiện nay”

(Ứng dụng trong bài 13: Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa)

Ý tưởng dự án	Cộng đồng người Hoa tại TPHCM đã hình thành từ rất lâu đời ở Nam Bộ nói chung và TPHCM nói riêng. Hơn ba thế kỉ đã trôi qua, cộng đồng người Hoa đã hình thành và định hình nét văn hóa của mình trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam “thống nhất trong đa dạng”. Trong quá trình giao lưu và tiếp xúc văn hóa, người Hoa không chỉ nhận mà còn góp phần làm phong phú thêm văn hóa Việt Nam. Những nét văn hóa tiêu biểu đó thể hiện khá rõ về kiến trúc, tín ngưỡng, nghệ thuật... nơi người Hoa tập trung sinh sống như Chợ Lớn (Quận 5 và Quận 6) Tuy nhiên, quá trình giao lưu và tiếp xúc văn hóa đặc biệt trong bối cảnh hội nhập hiện nay, những giá trị văn hóa của người Hoa tại TPHCM đang ít nhiều bị mai một. Cần làm gì để bảo tồn những giá trị văn hóa này trong giai đoạn hiện nay?
Vị trí của dự án	Dự án này gắn liền với nội dung của bài 13: Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và văn hóa, tập trung rõ ở phần chính sách văn hóa. Trong dự án này sẽ tập trung nghiên cứu khái niệm văn hóa, nhiệm vụ của chính sách văn hóa và những phương hướng cơ bản để xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
Dự kiến thực hiện	Dự án dự kiến thực hiện ở lớp 11, học kì 2 và được triển khai vào thời điểm HS đã học xong phần chính sách văn hóa trong bài 13: Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa Thời gian dự kiến thực hiện: 2 tuần Dự kiến báo cáo: Cuối tháng 4

Xây dựng bộ câu hỏi định hướng	
Câu hỏi khái quát	Trong quá trình giao thoa và tiếp xúc văn hóa, cộng đồng người Hoa tại TPHCM đang đứng trước những cơ hội và thách thức gì từ góc độ văn hóa?
Câu hỏi bài học	Cần làm gì để giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa của cộng đồng người Hoa tại TPHCM?
Câu hỏi nội dung	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quá trình hình thành cộng đồng người Hoa tại TPHCM diễn ra như thế nào? 2. Những đặc trưng cơ bản trong văn hóa người Hoa tại TPHCM? 3. Sự giao thoa và tiếp xúc văn hóa người Hoa với văn hóa người Kinh diễn ra như thế nào và biểu hiện ra sao? 4. Hiện nay, chính quyền TPHCM, cộng đồng người Hoa đã có những biện pháp gì để giữ gìn bản sắc văn hóa đặc trưng của người Hoa? 5. Từ việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa người Hoa, bài học gì cho thế hệ trẻ trong việc giữ gìn và tiếp nhận các giá trị văn hóa khác?
Xây dựng đề cương dự án	<p>Xác định mục tiêu: Mục tiêu cơ bản của dự án là hình thành và phát triển ở HS năng lực vận dụng kiến thức trong những tình huống thực tiễn, năng lực giải quyết vấn đề, cụ thể là:</p> <p><i>Về kiến thức:</i> Nêu được nhiệm vụ của chính sách văn hóa, những phương hướng cơ bản để xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Ngoài ra, HS còn hiểu được quá trình hình thành cộng đồng người Hoa tại TPHCM, những giá trị văn hóa vật chất và tinh thần của văn hóa người Hoa, những biểu hiện về sự giao thoa và tiếp xúc văn hóa Hoa với các giá trị văn hóa người Kinh, Khor-me... Chủ trương và chính sách giữ gìn và phát huy văn hóa của cộng đồng người Hoa tại TPHCM của Đảng và Nhà nước.</p> <p><i>Về kỹ năng:</i> Phân tích tình huống, phát hiện vấn đề, thu thập và xử lý thông tin có liên quan đến việc giữ gìn và phát huy những giá trị đặc sắc của văn hóa người Hoa tại TPHCM, ứng dụng công nghệ thông tin vào quay phim phỏng vấn ý kiến của cộng đồng người Hoa tại các khu vực Quận 5 và Quận 6, chính quyền địa phương và Ban quản lý các khu di tích của người Hoa tại TPHCM, thiết kế website, thiết kế tờ rơi giới thiệu vài nét tiêu biểu những giá trị văn hóa cộng đồng người Hoa tại TPHCM, làm bài báo cáo và khả năng làm việc nhóm, thuyết phục người khác và trình bày chính kiến của bản thân, đóng vai trực tiếp thâm nhập vào cuộc sống người Hoa để hiểu hơn về những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của cộng đồng tộc người này</p>
Chuẩn bị điều kiện thực hiện dự án	<p>GV cần chuẩn bị: Phòng học có máy chiếu hoặc bảng tương tác, hệ thống âm thanh, các phiếu đánh giá, theo dõi dự án. Ngoài ra, GV có thể tham khảo về chuyên môn của tổ chuyên môn, GV tổ khác có liên quan, ban giám hiệu, ý kiến của chuyên gia...</p> <p>HS cần chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ thực hiện dự án như máy vi tính, máy ảnh, máy quay phim...</p> <p>Nguồn tài liệu hỗ trợ: SGK GDCD 11, các tài liệu hỗ trợ GV và do GV cung cấp, các nguồn internet như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phan An, <i>Góp phần tìm hiểu văn hóa người Hoa ở Nam Bộ</i>, Nxb Văn hóa Thông tin, 2004 - Phạm Đức Dương, <i>Bước đầu tìm hiểu sự tiếp xúc và giao lưu văn hóa Hoa-Việt trong lịch sử</i>, Nxb Thế giới - Trần Hồng Liên, <i>Văn hóa người Hoa ở Nam Bộ, tín ngưỡng và tôn giáo</i>, Nxb Khoa học Xã hội, 2005 - Nguyễn Cẩm Thúy, <i>Định cư của người Hoa trên đất Nam Bộ</i>, Nxb Khoa học Xã hội, 2000

	- Một số tài liệu trên website.															
Thực hiện dự án	<p>HS làm việc theo nhóm đã lựa chọn theo kế hoạch và trong thời gian 2 tuần, ngoài giờ lên lớp. GV theo dõi, hỗ trợ nhóm qua điện thoại, email, facebook cá nhân và mỗi tuần trực tiếp đến mỗi nhóm để điều chỉnh</p> <p>Trong tuần 1: Thu thập thông tin GV: Hướng dẫn HS thu thập thông tin từ nguồn website, phỏng vấn HS, thầy cô, người dân và chuyên gia để hoàn thiện về nội dung HS: Tìm và đọc những tài liệu liên quan đến dự án, nghiên cứu kỹ kiến thức bài học, tìm hiểu thực tiễn việc giữ gìn và phát huy những giá trị đặc sắc văn hóa cộng đồng người Hoa tại TPHCM..., sử dụng bảng hỏi trên drive của google, phỏng vấn trực tiếp... để tập hợp, lựa chọn nội dung phù hợp</p> <p>Tuần 2: Xây dựng và hoàn thiện các sản phẩm của dự án GV: Hướng dẫn HS thực hiện xây dựng các sản phẩm của dự án như bài báo cáo trên Powerpoint hoặc Prezi, tờ rơi, poster giới thiệu buổi báo cáo, thiết kế website cập nhật thông tin về dự án và những bước thực hiện báo cáo quá trình thực hiện dự án, trình bày sản phẩm của nhóm trước lớp, GV và những người quan tâm. HS: Triển khai việc thiết kế các sản phẩm của dự án, trao đổi với GV theo lịch để được góp ý cho bài hoàn thiện hơn. Ngoài ra, HS báo cáo với GV về quá trình thực hiện dự án và chuẩn bị in tờ rơi, poster, hoàn thiện website, phân công nhiệm vụ trong buổi báo cáo như báo cáo viên, người hỗ trợ, người đọc tài liệu để trả lời câu hỏi từ phía nhóm khác, GV và những người quan tâm</p>															
Báo cáo và trình bày sản phẩm	<p>GV và nhóm dự án sẽ thống nhất dành 1 tiết lên lớp để nhóm dự án báo cáo quá trình thực hiện dự án và công bố sản phẩm thực hiện</p> <p>GV: Tổ chức cho nhóm dự án lên báo cáo và trình bày sản phẩm của dự án, đặt câu hỏi cho nhóm dự án về những vấn đề có liên quan đến dự án HS: Nhóm dự án báo cáo quá trình thực hiện dự án bằng bản trình chiếu Powerpoint hoặc Prezi, giới thiệu website, video phỏng vấn trực tiếp cho các nhóm dự án khác, GV và những người quan tâm theo dõi. Nhóm dự án cũng phải trả lời và giải trình các câu hỏi có liên quan đến dự án mà nhóm thực hiện</p>															
Đánh giá dự án với 2 nhóm của 2 lớp: 11CTv và 11CA	<p>Sau khi nhóm dự án báo cáo và trình bày sản phẩm của mình, GV và nhóm dự án, các nhóm dự án khác sẽ tiến hành đánh giá dự án thông qua nhận xét, đánh giá bằng phiếu đánh giá, phiếu quan sát...</p> <p>HS: Tiến hành tự đánh giá phần làm việc của nhóm và đánh giá từng thành viên trong nhóm về khả năng hợp tác</p> <p>GV: Hướng dẫn cho HS tự đánh giá và đánh giá nhóm dự án dựa vào các mục tiêu đề ra, các tiêu chí của sản phẩm dự án, phiếu đánh giá để đánh giá nhóm, đánh giá cá nhân</p> <p>Kết quả đánh giá 2 nhóm dự án của 2 lớp: 11CT và 11CA</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Lớp</th> <th>Bài trình chiếu</th> <th>Ăn phẩm</th> <th>Thiết kế website</th> <th>Tổng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>11CT</td> <td>8,8</td> <td>8,2</td> <td>8,4</td> <td>8,5</td> </tr> <tr> <td>11CA</td> <td>9,8</td> <td>9,2</td> <td>8,8</td> <td>9,3</td> </tr> </tbody> </table>	Lớp	Bài trình chiếu	Ăn phẩm	Thiết kế website	Tổng	11CT	8,8	8,2	8,4	8,5	11CA	9,8	9,2	8,8	9,3
Lớp	Bài trình chiếu	Ăn phẩm	Thiết kế website	Tổng												
11CT	8,8	8,2	8,4	8,5												
11CA	9,8	9,2	8,8	9,3												

2.2.3. Một số kết quả đánh giá từ phía HS

Có 139 HS khối 11 Trường THPT được lấy ý kiến sau khi tiến hành DHTDA và thu được một số kết quả đánh giá như sau:

2.2.3.1. Mức độ hứng thú của HS khi học theo dự án (xem Bảng 1)

Bảng 1. Mức độ hứng thú của HS Trường THPT khi học theo dự án

Mức độ	Tỉ lệ (%)
Rất hứng thú	63,7
Hứng thú	27,3
Bình thường	4,5
Không hứng thú	4,5

Bảng 1 cho thấy có đến 91% HS có hứng thú khi học theo dự án. Đây là một dấu hiệu tích cực mà phương pháp DHTDA mang lại. Chỉ có 4,5% số HS không hứng thú với môn học này.

2.2.3.2. Những mặt tích cực của HS khi học theo dự án (xem Bảng 2)

Bảng 2. Những mặt tích cực của HS trường THPT khi học theo dự án

STT	Nội dung	Tỉ lệ (%)	Xếp hạng
1	HS chủ động hơn trong học tập	93,9 %	1
2	Lớp học sôi nổi hơn, HS tích cực tham gia đặt câu hỏi, tranh luận với nhóm khác	82,6 %	6
2	Lớp học sôi nổi hơn, HS tích cực tham gia đặt câu hỏi, tranh luận với nhóm khác	82,6 %	6
3	HS vận dụng được kiến thức vào thực tiễn	88,6 %	4
4	Giúp mối quan hệ thầy- trò gần gũi hơn	89,4 %	3
5	Rèn những kĩ năng như làm việc nhóm, thuyết trình...	87,2 %	5
6	Phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin	90,4 %	2
7	Phát triển khả năng tư duy sáng tạo, tìm tòi cái mới	78,7%	7
8	Phát triển năng lực tự đánh giá bản thân, nhóm, nhóm khác	73,6%	8

Bảng 2 cho thấy sau khi tiến hành DHTDA đã mang lại những mặt tích cực cho HS, như: HS chủ động trong học tập từ xây dựng kế hoạch đến thực hiện dự án và hoàn thành các sản phẩm, phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, vận dụng được kiến thức vào thực tiễn và thông qua quá trình tương tác giữa thầy và trò làm cho mối quan hệ này trở lên gần gũi hơn. Còn có những mặt tích cực còn lại như rèn những kĩ năng làm việc

nhóm, phát triển khả năng tìm tòi cái mới, khả năng tự đánh giá và tạo cho không khí buổi học sôi nổi hơn.

2.2.3.3. Những khó khăn của HS khi học theo dự án

HS cũng nêu ra những khó khăn khi tiến hành thực hiện dự án và được trình bày trong Bảng 3 sau đây:

Bảng 3. Những khó khăn của HS khi thực hiện dự án

STT	Nội dung	Tỉ lệ (%)	Xếp loại
1	HS chưa quen với hình thức DHTDA	39,7	7
2	Mất quá nhiều thời gian	84,3	1
3	Cơ sở vật chất của nhà trường chưa đáp ứng đủ	47,3	6
4	Thiếu những phương tiện hỗ trợ như máy ảnh, máy quay phim	79,6	2
5	Một số thành viên trong nhóm chưa tích cực	76,4	3
6	GV chưa góp ý và điều chỉnh kịp thời	31,7	8
7	Hạn chế về khả năng ứng dụng công nghệ thông tin	48,3	5
8	HS chưa có kĩ năng tìm kiếm thông tin	69,8	4

Bảng 3 cho thấy khó khăn lớn nhất của HS khi thực hiện dự án là tốn kém quá nhiều thời gian, bởi vì một dự án đòi hỏi phải mất từ 2-3 tuần trong khi lịch học chính khóa, lịch học thêm và các hoạt động ngoài giờ khác đã chiếm quá nhiều thời gian nên HS buộc phải thực hiện dự án vào buổi tối hay các ngày nghỉ, thiếu những phương tiện hỗ trợ như máy ảnh, máy quay phim, một số thành viên trong nhóm có tư tưởng ỷ lại, dựa dẫm vào các thành viên tích cực khác khiến cho hiệu quả công việc chưa cao và HS chưa có kĩ năng tìm kiếm, lựa chọn những thông tin chính xác và có tính khoa học vì trình độ nhận thức của HS chưa thể phân biệt được đâu là nguồn thông tin đáng tin cậy trước sự bùng nổ thông tin thời công nghệ số. Bên cạnh đó, còn có những khó khăn khác như cơ sở vật chất của nhà trường, sự góp ý và điều chỉnh của GV hay những khó khăn khi làm quen với những phần mềm mới của công nghệ thông tin.

2.4. Một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp DHTDA đối với môn GDCD ở trường THPT- Đại học Sư phạm TPHCM

2.4.1. Một số kiến nghị đối với GV DHTDA (xem Bảng 4)

Bảng 4. Kiến nghị của HS về những biện pháp để đạt hiệu quả hơn khi thực hiện các dự án đối với môn GDCD khối 11

STT	Nội dung	Tỉ lệ (%)
1	Chọn chủ đề vừa sức hơn	84,7
2	Cho thêm thời gian thực hiện (trên 4 tuần)	81,3
3	Nhà trường hỗ trợ kinh phí	74,4
4	GV quan tâm, định hướng kịp thời hơn	81,5
5	Thay đổi cách đánh giá của GV với nhóm dự án	66,2
6	Cần mạnh dạn trao đổi với GV thường xuyên hơn	72,2

Từ những ý kiến của HS, chúng tôi đưa ra một số kiến nghị như sau:

- GV phải chọn tên chủ đề dự án có sức thu hút người học

Từ những chủ đề dự án được đưa ra trong bài 13: Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa, như:

Dự án 1: Bảo tồn bản sắc văn hóa người Hoa tại TPHCM hiện nay.

Dự án 2: Sân khấu cải lương – tìm lại một thời vang bóng.

Dự án 3: Bảo tồn và phát triển nghệ thuật “Múa rối nước” tại TPHCM

Tuy nhiên, hầu hết các nhóm đều chọn chủ đề dự án 1 vì chủ đề này gần gũi với HS và có thể là địa điểm khá gần Trường THPT, các dự án khác thì ít được chọn vì HS ít quan tâm đến những môn nghệ thuật kể trên.

Do vậy, để một dự án có thể khơi gợi được sự tìm tòi, sáng tạo và có sức hấp dẫn thì GV sẽ lựa chọn một vấn đề thời sự, một sự kiện thực tế đang diễn ra xung quanh được xã hội quan tâm. Đây là một công việc không khó nhưng đòi hỏi GV phải cập nhật thông tin thường xuyên trên các kênh truyền hình, báo mạng và báo giấy, facebook... để chọn lọc những nội dung vừa sức với học trò và gắn với nội dung trong chương trình học.

- GV phải thường xuyên trao đổi và định hướng cho người học trong suốt quá trình thực hiện dự án

Đây là công việc khá khó khăn cho GV môn GDCD vì thời lượng tiết dạy quá ít trong một tuần và lại đảm nhiệm nhiều lớp trong cùng một khối thậm chí là hai khối. GV thực hiện theo dõi, trao đổi thông tin và định hướng cho HS để giúp HS giải đáp những thắc mắc, khó khăn khi gặp phải và cũng để tránh cho HS đi lạc hướng vấn đề đang nghiên cứu. Khi tiến hành thực hiện dự án có thể sẽ liên quan đến những kiến thức liên môn và khả năng nhận thức vấn đề còn hạn chế nên GV sẽ trực tiếp gợi mở, lắng nghe ý kiến của nhóm để giải đáp kịp thời hoặc trao đổi thêm.

- GV cần tạo nhiều cơ hội để đánh giá nhóm dự án

Có rất nhiều GV khi đánh giá thì chủ yếu đánh giá dựa vào sản phẩm của dự án nên sẽ làm cho buổi đánh giá mang nặng về điểm số mà chưa đánh giá sự tiến bộ của từng HS, nhóm HS khi làm dự án. Cho nên, GV cần thực hiện nhiều cách đánh giá khác như đánh giá khả năng và thái độ làm việc của mỗi thành viên, đánh giá tiến độ hoàn thành dự án, đánh giá khả năng tương tác giữa HS với nhóm dự án khác qua những câu hỏi có liên quan... Sau mỗi dự án hoàn thành, GV cũng tạo điều kiện cho nhóm dự án đánh giá quá trình thực hiện và sản phẩm của dự án, đánh giá thái độ và khả năng của từng thành viên trong nhóm. Khi nhóm dự án đã đánh giá thì GV cũng sẽ cho một vài nhóm khác nhận xét và đánh giá về nhóm dự án vừa báo cáo. Từ đó, GV sẽ đưa ra những góp ý về những mặt tích cực và hạn chế cần khắc phục cho những dự án tiếp theo.

3. Kết luận

Việc vận dụng phương pháp DHTDA đối với môn GDCC khối 11 tại Trường THPT – ĐHSP TPHCM đã mang lại những kết quả như: hơn 90% HS cảm thấy hứng thú khi học theo dự án, HS chủ động hơn trong học tập, vận dụng được kiến thức với thực tiễn, phát triển khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng tìm tòi, sáng tạo và giúp cho mối quan hệ thầy-trò trong môi trường phổ thông gần gũi hơn. Bên cạnh đó, vẫn còn tồn tại những khó khăn khi HS tiến hành thực hiện dự án như tốn kém quá nhiều thời gian, một số thành viên chưa tích cực, GV chưa đóng góp và điều chỉnh kịp thời...

Bài viết này hi vọng góp phần cung cấp những thông tin hữu ích cho GV, bộ môn, ban giám hiệu và khoa chuyên môn để đề ra những biện pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học theo dự án.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Lăng Bình, Đỗ Hương Trà, Nguyễn Phương Hồng, Cao Thị Thặng. (2010). *Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*. Hà Nội: Nxb Đại học Sư phạm.
- Vương Tất Đạt. (1994). *Phương pháp giảng dạy môn Giáo dục Công dân (dùng cho THPT)*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
- Trịnh Văn Biều, Phan Đồng Châu Thủy, Trịnh Lê Hồng Phương. (2011). *Dạy học theo dự án - từ lý luận đến thực tiễn*. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TPHCM*, số (28).
- Nguyễn Thị Bích Hạnh. (2011). *Giáo dục học đại cương*. TPHCM: NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Thị Thanh Mai. (2012). *Áp dụng dạy học theo dự án trong dạy học Hóa học ở trường Trung học phổ thông*. Luận văn Thạc sĩ, Đại học Sư phạm TPHCM.
- Nguyễn Thị Diệu Thảo. (2009). *Dạy học theo dự án và vận dụng trong đào tạo giáo viên Trung học cơ sở môn công nghệ*. Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Phan Đồng Châu Thủy. (2011). *Nhiệm vụ, thách thức của giáo viên, học sinh Việt Nam trong dạy học theo dự án*. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TPHCM*, (31).
- Đỗ Hương Trà, Phùng Việt Hải. (2008). *Hoạt động học tập trong dạy học dự án và những kết quả thu được*, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, số (6).